

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Mã DVC	Tên DVC	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Mức độ thực hiện	Trạng thái	Lĩnh vực	Loại hệ thống xử lý	Cấp thực hiện	Cơ quan thực hiện
1	2.002891	Thành lập hoặc cho phép thành lập nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	2.002891.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
2	2.002893	Giải thể nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	2.002893.01	Giải thể nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
3	1.013314	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới	1.013314.02	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đăng ký, quản lý cư trú	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
4	1.014155	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1.014155.01	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Hết hạn kiểm thử	Quy hoạch đô thị và nông thôn	Không có thông tin	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định, Ban Quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp xã
5	1.014159	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	1.014159.01	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Hết hạn kiểm thử	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định, Ủy ban nhân dân cấp xã
6	2.000942	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính giao dịch đã được chứng thực	2.000942.02	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính giao dịch đã được chứng thực	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
7	2.001019	Chứng thực di chúc	2.001019.02	Chứng thực di chúc	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
8	2.001406	Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2.001406.02	Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
9	2.000992	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là công tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng	2.000992.03	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là công tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Tổ chức hành nghề công chứng, Ủy ban nhân dân cấp xã
10	1.011441	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	1.011441.02	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đăng ký biện pháp bảo đảm	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Đăng ký đất đai
11	1.011442	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	1.011442.02	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đăng ký biện pháp bảo đảm	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Đăng ký đất đai
12	1.011444	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	1.011444.02	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đăng ký biện pháp bảo đảm	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Đăng ký đất đai
13	1.011445	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	1.011445.02	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đăng ký biện pháp bảo đảm	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Đăng ký đất đai
14	1.011443	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	1.011443.02	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đăng ký biện pháp bảo đảm	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Đăng ký đất đai
15	2.000884	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	2.000884.02	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Cơ quan đại diện có thẩm quyền, Tổ chức hành nghề công chứng, Ủy ban nhân dân cấp xã
16	1.014996	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non từ thực do nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài để nghị thành lập sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non từ thực hoạt động không vì lợi nhuận	1.014996.01	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non từ thực do nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài để nghị thành lập sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non từ thực hoạt động không vì lợi nhuận	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Hết hạn kiểm thử	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
17	1.014997	Xét, cấp học bổng chính sách đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp từ thực dành cho thương binh, người khuyết tật	1.014997.01	Xét, cấp học bổng chính sách đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp từ thực dành cho thương binh, người khuyết tật	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Hết hạn kiểm thử	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

18	2.000908	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	2.000908.01	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan, tổ chức đang quản lý sổ gốc
19	1.001193	Thủ tục đăng ký khai sinh	1.001193.02	Thủ tục đăng ký khai sinh	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
20	2.002303	Lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý	2.002303.02	Lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Bảo hiểm xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Công đoàn cơ quan BHXH Việt Nam
21	1.012301	Thủ tục tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý	1.012301.01	Thủ tục tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Công chức, viên chức	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước, Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng
22	1.014318	THỦ TỤC TUYÊN CHỌN TỔNG CÔNG TRÍNH SƯ DỰ ÁN	1.014318.02	Thủ tục tuyển chọn tổng công trình sư dự án	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lao động	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chủ quản, Cơ quan chủ trì thực hiện dự án
23	2.002821	Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động ở khu vực nông thôn, người lao động là thanh niên	2.002821.02	Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động ở khu vực nông thôn, người lao động là thanh niên	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Việc làm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
24	1.012300	Thủ tục xét tuyển Viên chức (85/2023/ND-CP)	1.012300.01	Thủ tục xét tuyển Viên chức (85/2023/ND-CP)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Công chức, viên chức	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước
25	1.012190	Thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (cấp xã)	1.012190.01	Thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (cấp xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	DVC thực hiện tại hệ thống địa phương	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
26	1.011250	Thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất công đồng	1.011250.01	Thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất công đồng	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	DVC thực hiện tại hệ thống địa phương	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
27	1.014111	Thi tuyển công chức	1.014111.01	Thi tuyển công chức	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Công chức, viên chức	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, Các tổ chức chính trị - xã hội, Văn phòng Quốc hội
28	2.000286	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	2.000286.01	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ sở trợ giúp xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã
29	1.001029	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	1.001029.06	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Văn hóa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hà Nội
30	2.001396	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	2.001396.01	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
31	2.002307	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	2.002307.02	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nội Vụ
32	1.010777	Cấp đổi Bằng "Tổ quốc ghi công"	1.010777.01	Cấp đổi Bằng "Tổ quốc ghi công"	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
33	1.010783	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý	1.010783.01	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã

34	1.010788	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	1.010788.01	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
35	1.010772	Cấp Bằng "Tô quốc ghi công"	1.010772.01	Cấp Bằng "Tô quốc ghi công"	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nội Vụ
36	1.010778	Cấp lại Bằng "Tô quốc ghi công"	1.010778.01	Cấp lại Bằng "Tô quốc ghi công"	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
37	1.010781	Cấp Bằng "Tô quốc ghi công" đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	1.010781.01	Cấp Bằng "Tô quốc ghi công" đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
38	1.010805	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	1.010805.01	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nội Vụ
39	1.010810	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	1.010810.01	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân xã
40	1.010815	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng.	1.010815.01	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng.	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
41	1.013744	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B.C.K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đăng cư ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng thuộc diện Trung ương quản lý	1.013744.01	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B.C.K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đăng cư ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng thuộc diện Trung ương quản lý	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Tài chính, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
42	1.013749	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B.C.K trong thời kỳ chống mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đăng cư ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng	1.013749.01	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B.C.K trong thời kỳ chống mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đăng cư ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
43	1.001257	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	1.001257.01	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân ...	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phòng g, thị trấn.

44	2.001157	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	2.001157.01	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn., Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
45	2.002308	Giải quyết chế độ mai táng phi đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	2.002308.01	Giải quyết chế độ mai táng phi đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp
46	1.010802	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	1.010802.02	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
47	1.010804	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	1.010804.01	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
48	1.010811	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	1.010811.02	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ
49	1.010818	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	1.010818.01	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
50	1.010819	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	1.010819.01	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
51	1.010820	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	1.010820.01	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã
52	1.010801	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	1.010801.01	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
53	1.010803	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	1.010803.01	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
54	1.010814	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân	1.010814.01	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
55	1.010816	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1.010816.01	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
56	1.010817	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1.010817.01	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
57	1.010821	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	1.010821.01	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Sở Nội vụ
58	1.010824	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi tử trần	1.010824.01	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi tử trần	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
59	1.010825	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	1.010825.01	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
60	1.010829	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	1.010829.02	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
61	1.010833	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	1.010833.01	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã

62	1.004982	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.004982.01	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
63	1.005378	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.005378.01	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
64	1.010830	Di chuyển hải cẩu liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp liệt sĩ	1.010830.01	Di chuyển hải cẩu liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp liệt sĩ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
65	2.001958	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.001958.01	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
66	1.004901	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.004901.01	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
67	1.005277	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhân sáp	1.005277.01	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhân sáp nhập	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
68	1.005280	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	1.005280.01	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
69	2.002649	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002649.01	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
70	2.002642	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	2.002642.01	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
71	2.002640	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	2.002640.01	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
72	2.002639	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	2.002639.01	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
73	2.002637	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	2.002637.01	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
74	2.002636	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	2.002636.01	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
75	2.002635	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	2.002635.01	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
76	1.013750	Thăm viếng mộ liệt sĩ.	1.013750.01	Thăm viếng mộ liệt sĩ.	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã

77	1.010774	Cấp Bằng "Tô quốc ghi công" đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng "Tô quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước	1.010774.01	Cấp Bằng "Tô quốc ghi công" đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng "Tô quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nội Vụ
78	1.012766	Xóa đăng ký thuế, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	1.012766.01	Xóa đăng ký thuế, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
79	1.012756	Đăng ký đất đai và làm đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.	1.012756.01	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
80	1.011518	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước.	1.011518.01	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước.	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài nguyên nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố
81	1.012782	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	1.012782.01	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
82	1.012783	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	1.012783.01	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
83	1.012793	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	1.012793.01	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng đăng ký đất đai
84	1.012784	Tách thửa hoặc hợp thửa đất.	1.012784.01	Tách thửa hoặc hợp thửa đất.	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
85	1.012785	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	1.012785.01	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
86	1.012786	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	1.012786.01	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
87	1.012787	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	1.012787.01	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
88	1.012791	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	1.012791.01	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
89	1.012821	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	1.012821.01	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh

90	1.013833	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	1.013833.01	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
91	1.013947	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	1.013947.01	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
92	1.013977	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	1.013977.01	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng đăng ký đất đai
93	1.013988	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	1.013988.01	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
94	1.013992	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	1.013992.01	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
95	1.013995	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký	1.013995.01	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
96	1.013993	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	1.013993.01	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
97	2.001770	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	2.001770.01	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài nguyên nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
98	1.004232	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	1.004232.01	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài nguyên nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
99	1.004228	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	1.004228.01	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài nguyên nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
100	1.004223	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	1.004223.01	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài nguyên nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
101	1.004211	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	1.004211.01	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài nguyên nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
102	2.001211	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	2.001211.01	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
103	2.001212	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	2.001212.01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

104	1.009453	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình	1.009453.01	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
105	1.013232	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	1.013232.01	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
106	1.009455	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	1.009455.01	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
107	1.014335	Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tự thực và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà	1.014335.01	Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tự thực và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Cơ sở giáo dục, Ủy ban nhân dân cấp xã
108	1.014337	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục; cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu	1.014337.01	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục; cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Cơ sở giáo dục, Ủy ban nhân dân cấp xã
109	1.012975	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	1.012975.01	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Các cơ sở giáo dục khác	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
110	1.012973	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	1.012973.01	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
111	1.012971	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	1.012971.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
112	1.012969	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	1.012969.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục thường xuyên	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
113	1.012964	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	1.012964.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục trung học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
114	1.012963	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	1.012963.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục tiểu học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
115	1.012974	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	1.012974.01	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
116	1.012968	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	1.012968.01	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục trung học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
117	1.012967	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	1.012967.01	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục trung học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
118	1.012965	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động	1.012965.01	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục trung học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
119	3.000315	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	3.000315.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục thường xuyên	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
120	3.000308	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	3.000308.01	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục thường xuyên	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
121	3.000307	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	3.000307.01	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục thường xuyên	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
122	2.001214	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	2.001214.01	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

123	2.001215	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	2.001215.01	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
124	2.001218	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	2.001218.01	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
125	1.009447	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	1.009447.01	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Xây dựng, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã
126	1.014864	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	1.014864.01	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
127	1.014863	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	1.014863.01	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
128	1.014859	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	1.014859.01	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
129	1.014860	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	1.014860.01	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
130	1.014852	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	1.014852.01	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
131	1.014853	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	1.014853.01	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
132	1.014851	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lắp bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	1.014851.01	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lắp bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

133	1.014850	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	1.014850.01	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
134	1.014848	Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	1.014848.01	Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
135	1.014275	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.	1.014275.03	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã, Cơ quan quản lý đất đai cấp xã
136	1.014258	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (cấp Xã)	1.014258.01	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (cấp Xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Địa chất và khoáng sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
137	1.013978	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	1.013978.01	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
138	1.013965	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích.	1.013965.01	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích.	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
139	1.013967	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	1.013967.01	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
140	1.013962	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hướng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo	1.013962.01	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hướng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
141	1.013950	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	1.013950.01	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Cơ quan quản lý đất đai cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
142	1.013949	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	1.013949.01	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Cơ quan quản lý đất đai cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

143	1.013953	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	1.013953.01	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
144	1.013952	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư.	1.013952.01	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư.	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Cơ quan quản lý đất đai cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
145	2.000591	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	2.000591.01	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	An toàn thực phẩm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
146	1.013734	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	1.013734.01	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết .	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý lao động ngoài nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
147	3.000439	Giao khu vực biên cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	3.000439.01	Giao khu vực biên cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
148	3.000443	Công nhận khu vực biên cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	3.000443.01	Công nhận khu vực biên cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
149	3.000441	Trả lại khu vực biên cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	3.000441.01	Trả lại khu vực biên cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
150	1.012922	Kiểm tra hiện trường rừng trồng bị thiệt hại	1.012922.01	Kiểm tra hiện trường rừng trồng bị thiệt hại	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
151	1.012818	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	1.012818.01	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
152	1.012817	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	1.012817.01	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
153	1.012812	Hòa giải tranh chấp đất đai	1.012812.01	Hòa giải tranh chấp đất đai	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
154	1.012796	Đình chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	1.012796.01	Đình chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
155	1.012753	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	1.012753.01	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã
156	1.012694	Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	1.012694.01	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
157	1.012531	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	1.012531.01	Hỗ trợ lãi suất vốn vay ngân hàng để trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
158	1.011609	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	1.011609.01	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giảm nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
159	1.011607	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	1.011607.01	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giảm nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
160	1.011608	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	1.011608.01	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giảm nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
161	1.010091	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	1.010091.01	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã

162	1.007919	Thẩm định thiết kế, dự toán công trình lâm sinh hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư	1.007919.01	Thẩm định thiết kế, dự toán công trình lâm sinh hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
163	1.004680	Xác nhận nguồn gốc loài thú săn thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thú săn nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	1.004680.01	Xác nhận nguồn gốc loài thú săn thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
164	1.004656	Xác nhận nguồn gốc loài thú săn thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thú săn nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	1.004656.01	Xác nhận nguồn gốc loài thú săn thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
165	1.004498	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhân và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	1.004498.01	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhân và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
166	2.001627	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt	2.001627.01	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
167	2.001621	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	2.001621.01	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
168	1.003596	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	1.003596.01	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Nông nghiệp	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
169	1.003471	Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	1.003471.01	Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
170	1.003446	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	1.003446.01	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
171	1.003440	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	1.003440.01	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
172	1.003347	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	1.003347.01	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
173	1.001662	Đăng ký khai thác nước dưới đất	1.001662.01	Đăng ký khai thác nước dưới đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài nguyên nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
174	1.009465	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	1.009465.01	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cảng vụ hàng hải, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Chi cục Hàng hải và Đường thủy phía Bắc, Chi cục Hàng hải và Đường thủy phía Nam, Sở Xây dựng, Cảng vụ Đường thủy nội địa

175	1.013994	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	1.013994.01	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng đăng ký đất đai, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.
176	1.009454	Công bố hoạt động bên thủy nội địa	1.009454.01	Công bố hoạt động bên thủy nội địa	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
177	1.013791	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lệ hội quy mô cấp xã	1.013791.01	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lệ hội quy mô cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Văn hóa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
178	1.009452	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bên thủy nội địa	1.009452.01	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bên thủy nội địa	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
179	1.013228	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013228.01	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
180	1.013710	Hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	1.013710.01	Hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Hội chữ thập đỏ
181	1.013709	Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	1.013709.01	Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
182	1.013708	Hội tự giải thể	1.013708.01	Hội tự giải thể	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
183	1.013707	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	1.013707.02	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
184	1.013706	Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	1.013706.01	Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
185	1.013704	Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	1.013704.02	Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
186	1.013703	Thành lập hội	1.013703.01	Thành lập hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
187	1.013702	Công nhận ban vận động thành lập hội	1.013702.01	Công nhận ban vận động thành lập hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
188	1.004873	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	1.004873.01	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
189	1.004845	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	1.004845.01	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
190	1.004884	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	1.004884.01	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
191	1.004827	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	1.004827.01	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
192	1.004772	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1.004772.01	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường g, thị trấn.
193	1.003658	Công bố lại hoạt động bên thủy nội địa	1.003658.01	Công bố lại hoạt động bên thủy nội địa	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
194	2.002189	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	2.002189.01	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
195	1.004746	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	1.004746.01	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường g, thị trấn.
196	1.003583	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	1.003583.01	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường g, thị trấn.
197	2.002516	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	2.002516.01	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội, Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Ủy ban nhân dân cấp xã
198	2.000806	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	2.000806.01	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
199	1.001766	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	1.001766.01	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

200	2.000779	Thủ tục đăng ký nhân cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	2.000779.01	Thủ tục đăng ký nhân cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
201	2.000930	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	2.000930.01	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hòa giải ở cơ sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
202	2.000950	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (cấp xã)	2.000950.01	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (cấp xã)	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hòa giải ở cơ sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã
203	1.001695	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhân cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	1.001695.01	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhân cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
204	1.001669	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	1.001669.01	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Phòng Tư Pháp
205	2.000756	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	2.000756.01	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
206	2.000748	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	2.000748.01	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
207	1.002211	Thủ tục công nhận hòa giải viên (cấp xã)	1.002211.01	Thủ tục công nhận hòa giải viên (cấp xã)	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hòa giải ở cơ sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã
208	2.000554	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	2.000554.01	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
209	2.000547	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhân cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	2.000547.01	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhân cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
210	2.000528	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	2.000528.01	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
211	2.000522	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	2.000522.01	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
212	2.000513	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	2.000513.01	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
213	2.000497	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	2.000497.01	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
214	1.000893	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1.000893.01	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
215	1.000689	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhân cha, mẹ, con	1.000689.01	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhân cha, mẹ, con	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường g, thị trấn.
216	1.000593	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	1.000593.01	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường g, thị trấn.
217	1.000419	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	1.000419.01	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường g, thị trấn.
218	1.012584	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG TRONG ĐỊA BÀN MỘT XÃ (CẤP XÃ)	1.012584.01	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG TRONG ĐỊA BÀN MỘT XÃ (CẤP XÃ)	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tin ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
219	1.000110	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	1.000110.01	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường g, thị trấn.
220	1.014157	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1.014157.01	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định, Ủy ban nhân dân cấp xã
221	1.000094	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	1.000094.01	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
222	1.000080	Thủ tục đăng ký nhân cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	1.000080.01	Thủ tục đăng ký nhân cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường g, thị trấn.
223	1.013227	Già hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013227.01	Già hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sông Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã

224	3.00182	Tuyển sinh trung học cơ sở	3.00182.01	Tuyển sinh trung học cơ sở	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục trung học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Trường Trung học cơ sở
225	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	1.009444.01	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Xây dựng, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng
226	1.008725	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	1.008725.01	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
227	2.002284	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc xã	2.002284.01	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp
228	1.012585	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA NHÓM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG (CẤP XÃ)	1.012585.01	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA NHÓM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG (CẤP XÃ)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
229	2.002363	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	2.002363.01	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Nuôi con nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
230	2.002349	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	2.002349.01	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Nuôi con nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
231	2.001659	Xóa đăng ký phương tiện	2.001659.01	Xóa đăng ký phương tiện	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
232	1.012592	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG (CẤP XÃ)	1.012592.02	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG (CẤP XÃ)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
233	1.014946	THỦ TỤC HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH QUỸ (Cấp xã)	1.014946.01	THỦ TỤC HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH QUỸ (Cấp xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
234	2.000913	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch	2.000913.01	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
235	2.000927	Sửa lỗi sai sót trong giao dịch	2.000927.01	Sửa lỗi sai sót trong giao dịch	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
236	1.014943	THỦ TỤC CÔNG NHẬN QUỸ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG NHẬN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ; CÔNG NHẬN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ KHI THAY ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH VIÊN HOẶC HẾT NHIỆM KỲ (Cấp xã)	1.014943.01	THỦ TỤC CÔNG NHẬN QUỸ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG NHẬN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ; CÔNG NHẬN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ KHI THAY ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH VIÊN HOẶC HẾT NHIỆM KỲ (Cấp xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
237	2.001016	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	2.001016.01	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
238	2.001019	Chứng thực di chúc	2.001019.01	Chứng thực di chúc	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
239	2.001035	Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2.001035.01	Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
240	2.001406	Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2.001406.01	Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
241	1.014944	THỦ TỤC CÔNG NHẬN ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG) QUỸ; ĐỔI TÊN QUỸ (Cấp xã)	1.014944.01	THỦ TỤC CÔNG NHẬN ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG) QUỸ; ĐỔI TÊN QUỸ (Cấp xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
242	1.014945	THỦ TỤC CHO PHÉP QUỸ HOẠT ĐỘNG TRỞ LẠI SAU KHI BỊ ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG (Cấp xã)	1.014945.02	THỦ TỤC CHO PHÉP QUỸ HOẠT ĐỘNG TRỞ LẠI SAU KHI BỊ ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG (Cấp xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

243	1.014942	THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ CÔNG NHẬN ĐIỀU LỆ QUỸ (Cấp xã)	1.014942.02	THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ CÔNG NHẬN ĐIỀU LỆ QUỸ (Cấp xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
244	1.013229	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013229.01	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
245	1.013226	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013226.01	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
246	1.014159	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	1.014159.01	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
247	1.013798	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ GIẢNG ĐẠO NGOÀI ĐỊA BÀN PHỤ TRÁCH, CƠ SỞ TÔN GIÁO, ĐỊA ĐIỂM HỢP PHÁP ĐĂNG KÝ CÓ QUY MÔ TỔ CHỨC TRONG MỘT XÃ	1.013798.01	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ GIẢNG ĐẠO NGOÀI ĐỊA BÀN PHỤ TRÁCH, CƠ SỞ TÔN GIÁO, ĐỊA ĐIỂM HỢP PHÁP ĐĂNG KÝ CÓ QUY MÔ TỔ CHỨC TRONG MỘT XÃ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tin ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
248	1.014947	THỦ TỤC QUỸ TƯ GIẢI THỂ (Cấp xã)	1.014947.01	THỦ TỤC QUỸ TƯ GIẢI THỂ (Cấp xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
249	3.000322	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	3.000322.01	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
250	1.013797	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC CUỘC LỄ NGOÀI CƠ SỞ TÔN GIÁO, ĐỊA ĐIỂM HỢP PHÁP ĐĂNG KÝ CÓ QUY MÔ TỔ CHỨC Ở MỘT XÃ	1.013797.01	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC CUỘC LỄ NGOÀI CƠ SỞ TÔN GIÁO, ĐỊA ĐIỂM HỢP PHÁP ĐĂNG KÝ CÓ QUY MÔ TỔ CHỨC Ở MỘT XÃ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tin ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
251	1.012084	Thủ tục cảm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân	1.012084.01	Thủ tục cảm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Gia đình	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
252	1.005108	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	1.005108.01	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục trung học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Trung tâm Giáo dục thường xuyên
253	1.013794	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1.013794.01	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
254	1.014310	Thủ tục hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	1.014310.01	Thủ tục hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Di sản văn hóa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
255	1.004563	Sắp nhập, chia, tách trường tiểu học	1.004563.01	Sắp nhập, chia, tách trường tiểu học	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục tiểu học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
256	2.001842	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	2.001842.01	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục tiểu học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
257	1.001714	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	1.001714.01	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo, Cơ sở giáo dục
258	1.001639	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	1.001639.01	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục tiểu học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
259	1.000713	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	1.000713.01	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Kiểm định chất lượng giáo dục	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo

260	1.000711	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	1.000711.01	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Kiểm định chất lượng giáo dục	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
261	1.000691	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia	1.000691.01	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
262	1.004946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	1.004946.01	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Công an, Công an cấp Tỉnh, Công an cấp Xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế
263	1.014027	Thực hiện, điều chỉnh, thời hướng trợ cấp lưu trú xã hội	1.014027.01	Thực hiện, điều chỉnh, thời hướng trợ cấp lưu trú xã hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
264	1.004941	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	1.004941.01	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
265	2.001944	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	2.001944.01	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
266	2.001942	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	2.001942.01	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
267	2.000355	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	2.000355.01	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
268	1.012568	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý	1.012568.01	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
269	1.012569	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	1.012569.01	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
270	2.000206	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	2.000206.01	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
271	1.012427	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	1.012427.01	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Cụm Công nghiệp	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
272	1.000288	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	1.000288.01	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hà Nội
273	1.000280	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	1.000280.01	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hà Nội
274	2.000794	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở	2.000794.03	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thể dục thể thao	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
275	1.013793	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1.013793.01	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
276	3.000323	Đăng ký giám sát việc giám hộ	3.000323.01	Đăng ký giám sát việc giám hộ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
277	1.012085	Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	1.012085.02	Hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Gia đình	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
278	1.005461	Đăng ký lại khai tử	1.005461.01	Đăng ký lại khai tử - cấp tỉnh	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
279	1.000656	Thủ tục đăng ký khai tử	1.000656.02	Thủ tục đăng ký khai tử	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
280	1.004837	Thủ tục đăng ký giám hộ	1.004837.01	Thủ tục đăng ký giám hộ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
281	2.002770	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	2.002770.01	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Cơ sở giáo dục
282	2.000635	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	2.000635.02	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử
283	1.008950	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	1.008950.01	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Cơ sở giáo dục
284	1.004859	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	1.004859.01	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

285	1.000894	Thủ tục đăng ký kết hôn	1.000894.02	Thủ tục đăng ký kết hôn	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
286	1.001653	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	1.001653.01	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
287	1.012591	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ BỔ SUNG HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG (CẤP XÃ)	1.012591.01	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ BỔ SUNG HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG (CẤP XÃ)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	
288	1.012222	Công nhận người có uy tín	1.012222.01	Công nhận người có uy tín	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Công tác dân tộc	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Sở Nội vụ Thành phố Hà Nội, Sở Dân tộc và Tôn giáo Thành phố Hà Nội
289	1.012590	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG (CẤP XÃ)	1.012590.01	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG (CẤP XÃ)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
290	1.012223	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín	1.012223.01	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Công tác dân tộc	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
291	1.012781	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đổi với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	1.012781.01	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đổi với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
292	1.013831	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuộc của Nhà nước	1.013831.01	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuộc của Nhà nước	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
293	1.013980	Đăng ký biến động đổi với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả	1.013980.01	Đăng ký biến động đổi với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm, quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
294	1.012837	Phê duyệt hồ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	1.012837.01	Phê duyệt hồ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chăn nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
295	2.000815	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	2.000815.01	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn., Cơ quan đại diện có thẩm quyền, Tổ chức hành nghề công chứng

296	1.014862	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	1.014862.01	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
297	1.014259	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (cấp Xã)	1.014259.01	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (cấp Xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Địa chất và khoáng sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
298	1.010092	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	1.010092.01	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
299	1.013128	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển và các cơ sở, dự án trên địa bàn xã không thuộc đối tượng kinh doanh, vận chuyển xăng dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức độ nhỏ (dung tích chứa dưới 50 m3)	1.013128.01	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển và các cơ sở, dự án trên địa bàn xã không thuộc đối tượng kinh doanh, vận chuyển xăng dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức độ nhỏ (dung tích chứa dưới 50 m3)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Ứng phó sự cố tràn dầu BQP	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
300	1.014801	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nơi địa thuộc phạm vi quản lý và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)	1.014801.01	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã
301	2.001263	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	2.001263.01	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Nuôi con nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
302	1.009794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	1.009794.01	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chuyên môn được Bộ, cơ quan ngang Bộ giao
303	3.000442	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	3.000442.01	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
304	1.009481	Công nhận khu vực biển (cấp tỉnh)	1.009481.01	Công nhận khu vực biển (cấp tỉnh)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
305	1.005401	Giao khu vực biển (cấp tỉnh)	1.005401.01	Giao khu vực biển (cấp tỉnh)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
306	1.010727	Cấp giấy phép môi trường (cấp Tỉnh) (1.010727)	1.010727.01	Cấp giấy phép môi trường (cấp Tỉnh) (1.010727)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Môi trường	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
307	1.014832	Giao rừng, cho thuê rừng khi đã được giao đất, cho thuê đất có rừng hoặc đã được công nhận quyền sử dụng đất có rừng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	1.014832.01	Giao rừng, cho thuê rừng khi đã được giao đất, cho thuê đất có rừng hoặc đã được công nhận quyền sử dụng đất có rừng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã
308	1.013225	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013225.01	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
309	1.004478	Công bố mở cảng cá loại III	1.004478.01	Công bố mở cảng cá loại III	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
310	1.001776	Thực hiện, điều chỉnh, thời hướng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	1.001776.01	Thực hiện, điều chỉnh, thời hướng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

311	2.002165	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp xã)	2.002165.01	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Bồi thường nhà nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính quy định tại Điều 33 của Luật TNBTCNN năm 2017 ở cấp xã
312	1.001022	Thủ tục đăng ký nhân cha, mẹ, con	1.001022.01	Thủ tục đăng ký nhân cha, mẹ, con	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
313	1.013040	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	1.013040.01	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Sở Nông nghiệp và Môi trường
314	1.003956	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức công đồng (thuộc địa bàn quản lý)	1.003956.01	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức công đồng (thuộc địa bàn quản lý)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã
315	2.000424	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	2.000424.01	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hòa giải ở cơ sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
316	1.014632	Đăng ký mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở	1.014632.01	Đăng ký mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Nhà ở và công sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Công an cấp Xã, Văn phòng đăng ký đất đai
317	1.013792	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1.013792.01	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
318	2.002638	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị	2.002638.01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
319	2.002123	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002123.01	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
320	2.002648	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002648.01	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
321	1.004844	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt	1.004844.01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đường sắt	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cục Đường sắt Việt Nam, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
322	2.002643	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002643.01	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
323	2.002641	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	2.002641.01	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
324	2.000282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	2.000282.01	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Công an cấp Xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Cơ sở trợ giúp xã hội
325	1.014359	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hòa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế	1.014359.01	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hòa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội Vụ

326	2.001008	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là công tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng	2.001008.01	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là công tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Tổ chức hành nghề công chứng
327	1.002693	Cấp giấy phép chặt ha, dịch chuyên cây xanh	1.002693.01	Cấp giấy phép chặt ha, dịch chuyên cây xanh	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hạ tầng kỹ thuật	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định
328	1.014352	Thủ tục tuyển chọn chuyên gia	1.014352.01	Thủ tục tuyển chọn chuyên gia	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lao động	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Các cơ quan, tổ chức liên quan, Các tổ chức chính trị - xã hội
329	1.014336	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông	1.014336.01	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Cơ sở giáo dục
330	1.009407	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế	1.009407.01	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Y Dược cổ truyền	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Y tế
331	1.004964	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Cam-pu-chi-a	1.004964.01	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Cam-pu-chi-a	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
332	1.014312	Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	1.014312.01	Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Di sản văn hóa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
333	1.010812	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	1.010812.01	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
334	1.014155	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1.014155.01	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định
335	1.014156	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1.014156.01	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định
336	1.014158	Thủ tục phê duyệt, chấp thuận quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1.014158.01	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định
337	1.014284	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển.	1.014284.01	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển.	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã, Cơ quan quản lý đất đai cấp xã
338	1.013855	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	1.013855.01	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	An toàn thực phẩm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở An toàn thực phẩm - TP.HCM, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế
339	1.002944	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	1.002944.01	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Phòng bệnh	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Y tế
340	1.012422	Đề nghị xét tặng Danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú"	1.012422.01	Đề nghị xét tặng Danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú"	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Thi đua, khen thưởng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế, Chủ tịch nước, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế
341	3.000502	Thẩm định, phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược liệu trong rừng đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	3.000502.01	Thẩm định, phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược liệu trong rừng đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

342	1.014116	Tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	1.014116.01	Tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Một phần	Công khai	Công chức, viên chức	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, Các tổ chức chính trị - xã hội
343	1.014113	Xét tuyển công chức	1.014113.01	Xét tuyển công chức	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Công chức, viên chức	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, Các tổ chức chính trị - xã hội
344	2.001661	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	2.001661.01	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Một phần	Công khai	Phòng, chống tệ nạn xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế
345	1.011471	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã	1.011471.01	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
346	1.001612	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	1.001612.01	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
347	2.000575	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	2.000575.01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
348	2.000720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	2.000720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
349	1.001570	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	1.001570.01	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
350	1.001266	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	1.001266.01	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
351	1.014035	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	1.014035.01	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
352	1.014034	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	1.014034.01	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
353	1.014028	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi xã hội	1.014028.01	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi xã hội	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
354	1.012888	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư	1.012888.01	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Nhà ở và công sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp Huyện
355	2.001960	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	2.001960.01	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	
356	1.004036	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	1.004036.01	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
357	1.001622	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	1.001622.01	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Cơ sở giáo dục
358	1.003970	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	1.003970.01	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
359	1.008951	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	1.008951.01	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	UBND phường Sóng Cống	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Cơ sở giáo dục

360	1.003930	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	1.003930.01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
361	1.004047	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	1.004047.01	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
362	1.006391	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	1.006391.01	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
363	1.004088	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	1.004088.01	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
364	2.001711	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	2.001711.01	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
365	2.001947	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	2.001947.01	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Công an cấp Tỉnh, Công an cấp Xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế
366	1.005090	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	1.005090.01	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Thi, tuyển sinh	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
367	1.004002	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	1.004002.01	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
368	1.004944	Chăm sóc thay thế cho trẻ em	1.004944.01	Chăm sóc thay thế cho trẻ em	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ sở trợ giúp xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế
369	1.005040	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	1.005040.01	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
370	2.001255	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	2.001255.01	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Nuôi con nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn.
371	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	1.001731.01	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
372	1.013997	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)	1.013997.01	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thú y	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
373	2.000477	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	2.000477.01	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ sở trợ giúp xã hội
374	1.013979	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	1.013979.01	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
375	1.013061	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	1.013061.01	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đường bộ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Khu Quản lý đường bộ, Sở Xây dựng
376	1.011606	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	1.011606.01	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giảm nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
377	2.001955	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	2.001955.01	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lao động, tiền lương	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chuyên môn về nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn về nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu được cơ quan chuyên môn về nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền)

378	1.012836	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitor lỏng, gang tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)	1.012836.01	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitor lỏng, gang tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chăn nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
379	3.000250	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	3.000250.01	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
380	1.003434	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp xã)	1.003434.01	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp xã)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
381	1.013796	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TÒ CHỨC ĐẠI HỘI CỦA TÒ CHỨC TÔN GIÁO, TÒ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC, TÒ CHỨC ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO CÓ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG Ở MỘT XÃ	1.013796.01	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TÒ CHỨC ĐẠI HỘI CỦA TÒ CHỨC TÔN GIÁO, TÒ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC, TÒ CHỨC ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO CÓ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG Ở MỘT XÃ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tin ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	
382	1.008004	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	1.008004.01	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Trồng trọt	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
383	1.004979	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	1.004979.01	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
384	1.005010	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.005010.01	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
385	2.001921	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biên quảng cáo, biển thông tin cố định, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ	2.001921.01	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biên quảng cáo, biển thông tin cố định, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đường bộ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Khu Quản lý đường bộ, Cục Đường bộ Việt Nam, Sở Xây dựng
386	1.013274	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	1.013274.01	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đường bộ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Khu Quản lý đường bộ, Sở Xây dựng
387	2.001827	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	2.001827.01	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định
388	1.000314	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	1.000314.01	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đường bộ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Khu Quản lý đường bộ, Cục Đường bộ Việt Nam, Sở Xây dựng

389	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	1.013239.01	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban QLDA đầu tư xây dựng khu kinh tế, Bộ phận Một cửa Sở Công thương, Bộ phận Một cửa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ phận Một cửa Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu chế xuất-Khu công nghiệp
390	1.013234	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh;	1.013234.01	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh;	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng
391	1.012582	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG ĐẾN ĐỊA BÀN XÃ KHÁC (CẤP XÃ)	1.012582.01	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG ĐẾN ĐỊA BÀN XÃ KHÁC (CẤP XÃ)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tin ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	
392	2.001217	Đồng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	2.001217.01	Đồng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	
393	1.002372	Xác nhận việc trình kháng nghị hàng hải	1.002372.01	Xác nhận việc trình kháng nghị hàng hải	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa, Hải quan cửa khẩu
394	1.010736	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (cấp xã) (1.010736)	1.010736.01	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (cấp xã) (1.010736)	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Môi trường	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
395	3.000412	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	3.000412.01	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giảm nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
396	2.002771	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	2.002771.01	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Cơ sở giáo dục
397	2.000134	Khai báo với Sở Nội vụ địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	2.000134.01	Khai báo với Sở Nội vụ địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	An toàn, vệ sinh lao động	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội Vụ
398	1.010775	Cấp Bằng "Tô quốc ghi công" đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp Bằng "Tô quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30 tháng 9 năm 2006	1.010775.01	Cấp Bằng "Tô quốc ghi công" đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp Bằng "Tô quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30 tháng 9 năm 2006	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
399	2.002750	Công bố Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất	2.002750.01	Công bố Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.
400	1.001699	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	1.001699.01	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
401	1.012299	Thủ tục thi tuyển Viên Chức (Nghị định số 85/2023/NĐ-CP)	1.012299.01	Thủ tục thi tuyển Viên Chức (Nghị định số 85/2023/NĐ-CP)	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Công chức, viên chức	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước
402	2.002620	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên	2.002620.01	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn

403	1.003702	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	1.003702.01	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Cơ sở giáo dục
404	1.003622	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	1.003622.01	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Văn hóa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
405	2.001904	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	2.001904.01	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục trung học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Sở Giáo dục và Đào tạo
406	2.002080	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	2.002080.01	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hòa giải ở cơ sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	
407	2.001088	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	2.001088.01	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	UBND phường Sông Công	H55.112	Một phần	Công khai	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
408	1.006468	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá kinh doanh tạm nhập-tái xuất	1.006468.01	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá kinh doanh tạm nhập-tái xuất	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hải quan	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chi cục Hải quan khu vực